

Số: 1432 /QĐ-UBND

Long An, ngày 03 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng trong phong trào thi đua “Long An chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2 (2016-2020)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”;

Theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 563/TTr-SNN ngày 02/3/2018 và Sở Nội vụ tại Tờ trình số 237/TTr-SNV ngày 11/4/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng trong phong trào thi đua “Long An chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2 (2016-2020).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3861/QĐ-UBND ngày 21/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) hướng dẫn, triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thủ trưởng sở, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban TĐKT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

*Long An, ngày 03 tháng 5 năm 2018*

## **QUY ĐỊNH**

### **Về tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng trong phong trào thi đua “Long An chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2 (2016-2020)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1432/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2018  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy định này quy định về tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng trong phong trào thi đua "Long An chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2 (2016-2020).

#### **Điều 2. Đối tượng thi đua**

##### **1. Tập thể**

- a) Tập thể nhân dân và cán bộ ấp, xã;
- b) Tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp xã và huyện;
- c) Tập thể cơ quan thuộc cấp huyện;
- d) Tập thể cơ quan cấp tỉnh;
- đ) Tập thể cán bộ và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang;
- e) Các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, nghề nghiệp trong và ngoài tỉnh.

##### **2. Cá nhân**

- a) Cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp;
- b) Cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang;
- c) Các tầng lớp nhân dân ở trong và ngoài tỉnh.

#### **Điều 3. Nội dung thi đua**

Phong trào thi đua "Long An chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2 (2016-2020) tập trung vào các nội dung được quy định tại Mục II Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020” (ban hành kèm theo Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ) và chú trọng thêm những nội dung sau:

1. Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất; trong đó, chú trọng cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống của các hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Xây dựng công trình cơ sở hạ tầng nông thôn đáp ứng các tiêu chí nông thôn mới gắn với duy tu bảo dưỡng các công trình đã đầu tư; trong đó, chú trọng các công trình thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống của người dân nông thôn (giao thông, điện, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế).

3. Xây dựng nếp sống văn hóa, giữ gìn bản sắc dân tộc, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, đào tạo nghề cho người dân nông thôn.

4. Giữ gìn vệ sinh, môi trường nông thôn đảm bảo sáng, xanh, sạch, đẹp; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội khu vực nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn thi đua**

1. Đối với tập thể cơ quan cấp tỉnh; tập thể cơ quan thuộc cấp huyện; tập thể cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang:

a) Các cơ quan có tham gia thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh hoặc cấp huyện:

- Bám sát thực tiễn, nghiên cứu bổ sung kịp thời các văn bản hướng dẫn thuộc ngành mình phụ trách và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh (hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện) đề ra các cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới cho cơ sở;

- Có chương trình hành động, kế hoạch cụ thể của ngành mình, hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành chương trình, kế hoạch, đề án để thực hiện các tiêu chí nông thôn mới do ngành phụ trách; có đăng ký hỗ trợ địa bàn (huyện, xã), làm chuyển biến rõ nét ít nhất 01 địa bàn trong xây dựng nông thôn mới;

- Thực hiện đảm bảo chất lượng và đúng thời hạn về các nhiệm vụ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trưởng Ban Chỉ đạo nông thôn mới cấp tỉnh, cấp huyện phân công;

- Báo cáo đầy đủ, định kỳ kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Chỉ đạo nông thôn mới tỉnh, cấp huyện.

b) Đối với các cơ quan khác: Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh (hoặc của Ủy ban nhân dân cấp huyện); trong đó, chú trọng về

hướng dẫn và hỗ trợ cho các địa phương trong việc thực hiện các tiêu chí nông thôn mới.

2. Đối với tập thể Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện:

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động thành viên, đoàn viên, hội viên trong tổ chức mình và quần chúng tích cực hưởng ứng tham gia Chương trình. Thực hiện có hiệu quả và nhân rộng phong trào, mô hình đã phát động.

- Trực tiếp hỗ trợ các xã, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng đoàn thể đạt từ “Mạnh” trở lên.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chính quyền trong việc giải quyết các yêu cầu chính đáng của nhân dân.

3. Đối với các huyện, thị xã, thành phố:

- Huyện đạt chuẩn nông thôn mới; thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; huyện có tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới cao nhất trong tỉnh; đạt vượt chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới tỉnh giao, tiêu biểu trong cụm thi đua các huyện, thành phố, thị xã.

- Có nhiều mô hình, cách làm sáng tạo; triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương, của tỉnh.

- Đảng bộ, chính quyền đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh; các tổ chức chính trị - xã hội đều đạt loại khá trở lên; an ninh chính trị, trật tự an toàn được giữ vững.

- Không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

- Báo cáo đầy đủ, định kỳ kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo nông thôn mới tỉnh.

4. Đối với xã:

- Là xã tiêu biểu trong xây dựng nông thôn mới: Xã đạt chuẩn nông thôn mới; hoặc xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; hoặc xã đạt vượt chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới được giao. Ngoài ra xã còn phải đạt các nội dung sau:

Huy động được sự tham gia của đông đảo nhân dân, doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, xã hội vào xây dựng nông thôn mới; sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn được giao; thanh, quyết toán vốn theo đúng quy định; có nhiều mô hình, cách làm hay, sáng tạo.

Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh; các tổ chức chính trị - xã hội đều đạt loại khá trở lên; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Có cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp.

Không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định.

5. Đối với các tổ chức kinh tế, xã hội, nghề nghiệp trong và ngoài tỉnh (gọi chung là tổ chức):

Có những đóng góp tích cực và hiệu quả, góp phần vào quá trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh, của địa phương; thực hiện tốt việc liên doanh, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông, sản, sản xuất ngành nghề, phát triển dịch vụ; tạo việc làm, góp phần tăng thu nhập, giảm nghèo cho cư dân nông thôn; góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, dân sinh; cải thiện môi trường nông thôn.

6. Đối với cá nhân:

- Cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang: Bám sát cơ sở, có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn hoặc chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cơ sở trong xây dựng nông thôn mới; đóng góp, vận động đóng góp vật chất, vận động người dân bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Đối với các doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các cá nhân ở trong và ngoài tỉnh, người Việt Nam định cư ở nước ngoài: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào xây dựng nông thôn mới (gắn với địa chỉ và sản phẩm cụ thể).

- Hộ gia đình nông thôn tiêu biểu trong Phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới là hộ có nhiều thành tích cụ thể trong tham gia xây dựng nông thôn mới: Tích cực tham gia hiến đất, hiến tài sản, góp công, góp tiền, vận động đóng góp; xây dựng, cải tạo nơi ở xanh, sạch, đẹp (nhà, công trình vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi, ao vườn, hàng rào, cổng ngõ); thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt và rác sản xuất; giữ vệ sinh môi trường nông thôn; sản xuất kinh doanh giỏi, có thu nhập cao và giúp đỡ cộng đồng phát triển kinh tế, giảm nghèo, ở địa phương.

## **Điều 5. Hình thức và số lượng khen thưởng xây dựng nông thôn mới**

1. Khen thưởng hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Đối với xã:

Xã được khen thưởng phải đạt vượt chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới được giao và phải là xã tiêu biểu trong xây dựng nông thôn mới của huyện: được xét đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho 01 tập thể và 01 cá nhân (không xét đề nghị tập thể nhân dân và cán bộ xã; không xét đề nghị khen thưởng đối với xã đã đạt chuẩn nông thôn mới).

b) Các cơ quan, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp huyện: Huyện, thị xã, thành phố có số tiêu chí bình quân đạt vượt chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới tỉnh giao hàng năm được xét đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng 01 tập thể và 02 cá nhân.

c) Đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ đội Biên phòng tỉnh: Mỗi đơn vị được xét đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng không quá 01 tập thể và 02 cá nhân.

- Cấp phòng và tương đương thuộc các cơ quan cấp tỉnh: Giao Ban Chỉ đạo tỉnh xét, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng không quá 03 tập thể và 03 cá nhân.

d) Đối với các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, nghề nghiệp... và các tầng lớp nhân dân có thành tích đóng góp vật chất cho xây dựng nông thôn mới: Việc xét, khen thưởng thực hiện theo Công văn số 3900/UBND-TH ngày 25/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

2. Khen thưởng xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới:

a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới: Được tỉnh thưởng công trình phúc lợi trị giá 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng). Được xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho không quá 06 tập thể, gồm: 01 tập thể nhân dân và cán bộ xã, 05 tập thể thuộc xã (không xét đề nghị tập thể Ban Chỉ đạo) và 05 cá nhân trực tiếp thực hiện Chương trình, trong đó chú trọng cán bộ ấp và cá nhân có thành tích đóng góp tiêu biểu công sức, kinh phí, hiện vật... (không xét, đề nghị thành viên Ban Chỉ đạo).

b) Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Được tỉnh thưởng công trình phúc lợi trị giá 1.000.000.000đ (một tỷ đồng); được xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 06 tập thể, gồm: 01 tập thể nhân dân và cán bộ xã, 05 tập thể thuộc xã (không xét đề nghị tập thể Ban Chỉ đạo) và 05 cá nhân (trong đó ít nhất 03 nông dân tiêu biểu).

c) Huyện đạt chuẩn nông thôn mới: Được tỉnh thưởng công trình phúc lợi trị giá 5.000.000.000đ (năm tỷ đồng); được xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 06 tập thể, gồm: 01 tập thể nhân dân và cán bộ huyện; 02 tập thể các cơ quan, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp huyện, 03 tập thể xã tiêu biểu trong phong trào và 05 cá nhân (trong đó ít nhất 03 nông dân tiêu biểu).

d) Thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: Được tỉnh thưởng công trình phúc lợi trị giá 3.000.000.000đ (ba tỷ đồng); được xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 03 tập thể, gồm: 01 tập thể nhân dân và cán bộ thị xã, thành phố, 01 tập thể các cơ quan, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp thị xã, thành phố, 01 tập thể xã và 03 cá nhân (trong đó ít nhất 02 nông dân tiêu biểu).

3. Khen thưởng tổng kết giai đoạn 2016-2020:

a) Khen thưởng cấp Nhà nước:

Thường trực Ban Chỉ đạo nông thôn mới tỉnh phối hợp Sở Nội vụ (Ban Thi đua- Khen thưởng) tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xét chọn, đề nghị Trung ương khen thưởng theo Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và theo hướng dẫn của Trung ương.

b) Khen thưởng cấp tỉnh:

- Mỗi cụm thi đua huyện, thị xã, thành phố được xét chọn, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua cho 01 huyện tiêu biểu nhất (trừ huyện đã được đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước); trong số các huyện, thị xã, thành phố còn lại của Cụm thi đua được xét đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 03 tập thể Nhân dân và cán bộ cấp huyện.

- Huyện được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được xét chọn, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 02 xã và 02 nông dân tiêu biểu. Các huyện còn lại của Cụm thi đua được xét chọn, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 01 xã và 01 nông dân tiêu biểu.

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Thường trực Ban Chỉ đạo nông thôn mới tỉnh xét chọn, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua cho 30% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Cơ quan cấp tỉnh: Thường trực Ban Chỉ đạo nông thôn mới tỉnh xét chọn, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 05 tập thể và 05 cá nhân.

4. Khen thưởng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh:

Việc xét, khen thưởng của cấp huyện, của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể của tỉnh: Do các cơ quan, đơn vị, địa phương xét, khen thưởng theo thẩm quyền quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

**Điều 6. Kinh phí khen thưởng**

1. Kinh phí khen thưởng kèm theo Bằng khen, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được bố trí từ nguồn quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh theo quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Kinh phí khen thưởng công trình phúc lợi: Được bố trí từ nguồn vốn xổ số kiến thiết hỗ trợ trực tiếp cho xây dựng nông thôn mới hàng năm.

**Điều 7. Tổ chức thi đua và xét khen thưởng**

1. Hàng năm, Ban Chỉ đạo Chương trình cấp tỉnh, cấp giao chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới cho cấp huyện, cấp xã và hướng dẫn triển khai, kiểm tra giám sát việc thực hiện. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức phát động và triển khai thực hiện thi đua ở địa phương mình.

2. Khi kết thúc năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, xét khen thưởng ở cấp mình và đề nghị Ủy ban nhân dân cấp trên khen thưởng; lãnh đạo các cơ quan báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, xét đề nghị khen thưởng theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo các cấp.

**Chương III**

**HỒ SƠ, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**Điều 8. Hồ sơ đề nghị khen thưởng**

- Tờ trình kèm danh sách đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương (02 bản).
- Danh sách trích ngang các tập thể cá nhân đề nghị khen thưởng (02 bản).
- Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen thưởng (02 bản).
- Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể, có xác nhận của cơ quan, đơn vị, địa phương (02 bản).

Lưu ý: Cá nhân không phải viết báo cáo thành tích, nhưng trong biên bản họp xét của cấp huyện phải trích yếu thành tích đóng góp để đề nghị tỉnh khen thưởng.

## **Điều 9. Thời gian xét, đề nghị khen thưởng**

### **1. Khen thưởng hàng năm:**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh trước ngày 31/01 hàng năm.

Thường trực Ban chỉ đạo Chương trình tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): Lập hồ sơ gửi đến Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 28/02 hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua – Khen thưởng). Thành phần hồ sơ gồm: Tờ trình đề nghị, biên bản họp xét khen thưởng; danh sách các tập thể và cá nhân được đề nghị khen thưởng; báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng.

2. Khen thưởng xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới:

Các cơ quan, đơn vị xét, lập hồ sơ kịp thời sau khi có quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Thành phần hồ sơ như nêu tại Điều 8 Quyết định này.

### **3. Khen thưởng tổng kết giai đoạn 2016-2020:**

Giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) hướng dẫn thực hiện.

## **Điều 10. Tổ chức tổng kết và tuyên dương, khen thưởng**

1. Trong tháng 02 hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tốt.

2. Trong tháng 3 hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tốt.

3. Các cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên thông tin, tuyên truyền và nêu gương các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua này.



## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11.** Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Quy định này. Ngoài ra, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng trong phong trào thi đua “Long An chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2 (2016-2020) cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu nhưng chưa đủ điều kiện đề nghị tỉnh khen thưởng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp trong tỉnh tuyên truyền, vận động các tổ chức trực thuộc, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện thắng lợi phong trào thi đua “Long An chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2 (2016-2020).

**Điều 12.** Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng), Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quy định này; kịp thời cập nhật các quy định mới của Trung ương về khen thưởng trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; thông tin, báo cáo, phản ánh những vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**